TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày 04 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hà;
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lại Thị Lân;
2. Bà Nguyễn Quỳnh Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa: Ông Chu Huy Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 04/12/2024, tại nhà Văn hóa thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST- HS ngày 04/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 22/11/2024 đối với bị cáo:

Sùng A V. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 19/10/1968, tại huyện TT, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn TG, xã BM, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông Sùng Nủ N, đã chết và bà Mùa Thị C, sinh năm 1939. Vợ là Hờ Thị L, sinh năm 1964. Con: Có 06 con, lớn nhất 29 tuổi, nhỏ nhất 19 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/7/2024, tạm giam từ ngày 22/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Ngọc Linh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Sùng A X - Sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn MT, xã BM, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Hảng A R - Sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn TG, xã BM, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Trang A D - Sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn MT, xã BM, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch: Ông Mùa A L - Cán bộ Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ trưa ngày 18/7/2024, trên đường thuộc thôn TG, xã BM, huyện TT, tỉnh Yên Bái, Sùng A V mua được của hai người đàn ông lạ mặt 01 cục Heroin với giá 70.000 đồng. Mua được Heroin, V nhặt mảnh nilon màu trắng gói lại, cất giấu trên người rồi đi về nhà.

Sáng ngày 19/7/2024, khi V đang ở nhà thì Trang A D đến hỏi V có ma túy không bán cho D một ít, V bảo "Hôm qua mới mua được một ít không đủ để sử dụng" nên V không muốn bán nhưng D cứ năn nỉ nên V đã đồng ý bán Heroin cho D. Do đưa cho V một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, V cầm tiền rồi lấy từ bên trong chiếc tất đang buộc ở thắt lưng 01 gói Heroin được gói bằng nilon màu trắng mua từ hôm trước ra và dùng tay cấu lấy một ít Heroin rồi đưa trực tiếp cho D, D cầm số Heroin V đưa rồi đi về. Sau khi D đi về, V lấy gói Heroin cất giấu trên người ra lấy một ít cho vào tờ giấy bạc để sử dụng, số Heroin còn lại V vẫn gói trong gói nilon màu trắng, để cạnh chỗ V ngồi. Khi V đang sử dụng Heroin thì bị tổ công tác của Công an huyện Trạm Tấu đến thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với V, đồng thời thu giữ 01 gói giấy bạc có chứa Heroin đã bị đốt cháy một phần do V đang sử dụng; 01 gói Heroin được gói bằng nilon màu trắng tại vị trí V đang ngồi, V khai số Heroin nêu trên V vừa để sử dụng và bán kiếm lời nếu có người hỏi mua. Ngoài ra còn tạm giữ của V số tiền 390.000 đồng.

Đối với Trang A D, sau khi mua được Heroin của V, đến khoảng 11 giờ ngày 19/7/2024 đã bị Công an xã BM, huyện Trạm Tấu bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an thu giữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong

có chứa chất bột nén màu trắng, D khai là Heroin vừa mua của V.

Tại các Kết luận giám định số 450/KL-KTHS và số 454/KL-KTHS cùng ngày 26/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Trang A D là ma túy, loại Heroine; có khối lượng là: 0,07 (Không phẩy không bảy) gam.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Sùng A V có tổng khối lượng là: 0,15 (Không phẩy mười lăm) gam. 0,08 gam trích từ 0,15 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- 01 tờ tiền Việt nam mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 07 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng. Đều là tiền thật.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-TT, ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, đã truy tố Sùng A V về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội, xác định bị cáo phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, không phạt bổ sung. Kiểm sát viên còn đề nghị: Xử lý vật chứng theo khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Sùng A V nhận tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người Bào chữa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trang A D, thừa nhận hành vi mua 0,07 gam Heroin của Sùng A V với mục đích sử dụng cho bản thân. Công an huyện Trạm Tấu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.500.000 đồng là đúng.

Hảng A R là con rể bị cáo, xác nhận đã cho bị cáo số tiền 390.000đồng (Ba trăm chín mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận. Sùng A V đã mua ma túy với giá 70.000 đồng, mục đích để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. Tổng số ma túy còn lại (sau khi V đã sử dụng và bán cho D đã sử dụng), là 0,22 gam heroine theo Kết luận giám định.

Hành vi của bị cáo Sùng A V là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy, gia tăng tội phạm ma túy cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, sử dụng và bán trái phép ma túy của bản thân là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng ma túy Heroine còn lại là 0,22 gam heroine, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo",* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng là nghiện ma túy. Tại địa phương bị cáo thường xuyên quan hệ phức tạp với các đối tượng nghiện ma tuý nên cần xác định bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng

hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, tạo môi trường, điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả. Hình phạt tù cũng góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, tài sản chung với gia đình không có giá trị lớn, thuộc diện hộ nghèo năm 2024 (Giấy chứng nhận số 505/GCN-HN-HCN ngày 01/01/2024 của UBND xã BM) nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

- 0,07 (Không phẩy không bảy) gam Heroine thu giữ của Trang A D khi bắt quả tang. Cơ quan giám định đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định không hoàn lại;

- 0,15 gam (Không phẩy mười lăm) gam Heroin thu giữ của Sùng A V khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Cơ quan giám định đã lấy 0,08 gam làm mẫu giám định, còn lại 0,07 gam được niêm phong vào 01 phong bì thư do Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh ni lon gói, mảnh giấy bạc gói. Số vật chứng này cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật;

- Các đồ vật và tài sản thu giữ của Trang A D gồm: 01 hình hộp chữ nhật màu trắng; 01 túi vải thổ cẩm có nhiều họa tiết màu xanh, đen đã cũ; 01 xe máy, loại xe win, màu đen, nhãn hiệu ESPERO loại DETECH, không có biển kiểm soát, đã cũ. Đây là đồ vật và tài sản của D, Công an huyện Trạm Tấu xử phạt hành chính nhưng không quyết định tịch thu nên được trả lại cho Trang A D.

- Số tiền 390.000 đồng (Ba trăm chín mươi nghìn đồng) được niêm phong vào 01 phong bì thư do Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Đây là tiền do Hảng A R là con rể bị cáo cho bị cáo nên cần được trả lại cho bị cáo Sùng A V.

- Sùng A V bán Heroine cho Trang A D được 50.000 đồng. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu (Truy thu) nộp ngân sách.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Sùng A V là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, lại thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Trong vụ án này:

- Đối với Trang A D, hành vi mua 0,07 gam Heroin của Sùng A V với mục đích sử dụng cho bản thân chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã chuyển các tài liệu có liên quan đến Công an huyện Trạm Tấu để xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định.

- Các đề nghị có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật của Kiểm sát viên; Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Sùng A V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Sùng A V 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 19/7/2024.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

0,07 gam heroine được niêm phong vào 01 phong bì thư do Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh ni lon gói, mảnh giấy bạc gói.

2.2. Tịch thu (Truy thu) của bị cáo Sùng A V số tiền 50.000 đồng để nộp ngân sách.

2.3. Trả lại cho bị cáo Sùng A V số tiền 390.000đ (Ba trăm chín mươi nghìn đồng) được niêm phong vào 01 phong bì thư do Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

2.4. Trả lại cho Trang A D 01 hình hộp chữ nhật màu trắng; 01 túi vải thổ cẩm có nhiều họa tiết màu xanh, đen đã cũ; 01 xe máy, loại xe win, màu đen, nhãn hiệu ESPERO loại DETECH, không có biển kiểm soát, đã cũ.

Vật chứng và tài sản có đặc điểm được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/12/2024 giữa cơ quan Công an huyện Trạm Tấu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Sùng A V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; nếu vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- THADS huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Bị cáo; Người có QL, NV liên quan;
- UBND xã BM;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà